

BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH NỘP THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN QUÝ 3/2024  
(Thu nhập từ tiền công, tiền thù lao của cá nhân có ký hợp đồng lao động BC + HĐQTC)

| STT       | Họ Và tên      | ĐƠN VỊ           | Tổng thu nhập<br>chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                    |                          | Số thuế phải nộp<br>tháng 07/2024 | Số thuế phải nộp<br>tháng 08/2024 | Số thuế phải nộp<br>tháng 09/2024 | Số thuế nộp quý<br>3/2024 | Số thuế đã tạm khấu trừ<br>trong Q3/2024 | Tiền TTTN<br>Q3/2024 theo<br>NQ08/2023/<br>HĐND được<br>nhận | Trừ tiền Thuế<br>TNCN Q3/2024<br>vào tiền TTTN<br>Q3/2024 theo<br>NQ08/2023/<br>HĐND | Phải nộp<br>thêm | Tiền vào tài<br>khoản ngân<br>hàng |
|-----------|----------------|------------------|--------------------------------|-------------------------|--------------------|--------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------|---------------------------|------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------|------------------------------------|
|           |                |                  |                                | Bản thân                | Người phụ<br>thuộc | Trừ bảo hiểm<br>bắt buộc |                                   |                                   |                                   |                           |                                          |                                                              |                                                                                      |                  |                                    |
| 171       | Kiều Trung Tín | Khoa Động<br>Lực | 85.808.400                     | 33.000.000              | 26.400.000         | 3.075.476                | 676.862                           | 2.667.013                         | -                                 | 3.343.875                 | -                                        | 19.660.883                                                   | 3.343.875                                                                            | -                | 16.317.008                         |
| Tổng cộng |                |                  | 85.808.400                     | 33.000.000              | 26.400.000         | 3.075.476                | 676.862                           | 2.667.013                         | -                                 | 3.343.875                 | -                                        | 19.660.883                                                   | 3.343.875                                                                            | -                | 16.317.008                         |

Thành phố Hồ Chí Minh ngày 29 tháng 10 năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TP. KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

NGƯỜI LẬP BẢNG

Đinh Văn Đệ

Nguyễn Kính

Nguyễn Thị Hồng Thắm